

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG
TỈNH SÓC TRĂNG**

Bản án số: 65/2021/DS-ST

Ngày 05-7-2021

V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Uyên;

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Huỳnh Phước.

2. Bà Hà Văn Châu.

- Thư ký phiên Tòa: Bà Lâm Thị Kim Hằng là thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng tham gia phiên Tòa: Bà Phạm Thúy Trang – Kiểm Sát viên.

Trong ngày 05 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 69/2021/TLST-DS ngày 19 tháng 02 năm 2021 về tranh chấp hợp đồng tín dụng, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 127/2021/QĐXXST-DS ngày 01 tháng 6 năm 2021, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần B; Trụ sở chính: Đường T, phường T, quận H, Thành Phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Doãn S – Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lâm Thanh T, Chức vụ: Chuyên viên Ngân hàng TMCP B - Chi nhánh Bạc Liêu; Địa chỉ: đường T, phường H, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu, văn bản ủy quyền ngày 04/5/2021. (vắng mặt)

Bị đơn: Ông Huỳnh Văn L; sinh năm: 1987; Địa chỉ: khu dân cư M, khóm A, phường Y, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 23/12/2020 của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần B (sau đây gọi tắt là Ngân hàng) cũng như trong quá trình giải quyết vụ án, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngân hàng Thương mại cổ phần B – Chi nhánh Bạc Liêu và ông Huỳnh Văn

L đã ký các Hợp đồng Tín dụng cụ thể như sau:

Ngày 03/11/2015, Ngân hàng Thương mại cổ phần B và ông Huỳnh Văn L đã ký Hợp đồng Tín dụng số 29215TC-BL/HĐTD-LienVietPostBank. Theo Hợp đồng Ngân hàng cho ông Huỳnh Văn L vay số tiền 200.000.000 đồng, thời hạn cho vay 60 tháng, gốc lãi được trả định kỳ hàng tháng. Trong quá trình thực hiện Hợp đồng, ông Huỳnh Văn L chỉ thanh toán được 52 phân kỳ trả nợ, chưa thanh toán đầy đủ cho Ngân hàng từ phân kỳ trả nợ thứ 53 vào ngày 15/04/2020. Tính đến ngày 05/7/2021, ông Huỳnh Văn L đã thanh toán cho Ngân hàng được tổng cộng số tiền 234.333.031 đồng, trong đó tiền gốc là 174.200.000 đồng, tiền lãi là 60.133.031 đồng và còn nợ Ngân hàng số tiền là: 31.656.823 đồng (trong đó nợ gốc là 25.800.000 đồng, lãi trong hạn là 1.308.412 đồng, lãi quá hạn là 4.548.411 đồng).

Ngày 25/07/2016, Ngân hàng Thương mại cổ phần B và ông Huỳnh Văn L đã ký Hợp đồng Tín dụng số 447TC/2016/HĐTD/CNBacLieu. Theo Hợp đồng Ngân hàng cho ông Huỳnh Văn L vay số tiền 50.000.000 đồng, thời hạn cho vay 60 tháng, gốc lãi được trả định kỳ hàng tháng. Trong quá trình thực hiện Hợp đồng, ông Huỳnh Văn L chỉ thanh toán được 43 phân kỳ trả nợ, chưa thanh toán đầy đủ cho Ngân hàng từ phân kỳ trả nợ thứ 44 vào ngày 15/04/2020. Tính đến ngày 05/7/2021, ông Huỳnh Văn L đã thanh toán cho Ngân hàng được tổng cộng 50.405.974 đồng, trong đó tiền gốc là 36.120.000 đồng, tiền lãi là 14.285.974 đồng và còn nợ Ngân hàng số tiền là: 16.700.405 đồng (trong đó nợ gốc là 13.880.000 đồng, lãi trong hạn là 1.300.580 đồng, lãi quá hạn là 1.519.825 đồng).

Ngày 25/01/2017, Ngân hàng Thương mại cổ phần B và ông Huỳnh Văn L đã ký Hợp đồng Tín dụng số 0160TC/2017/HĐTD/CNBacLieu. Theo Hợp đồng Ngân hàng cho ông Huỳnh Văn L vay số tiền 20.000.000 đồng, thời hạn cho vay 60 tháng, gốc lãi được trả định kỳ hàng tháng. Trong quá trình thực hiện Hợp đồng, ông Huỳnh Văn L chỉ thanh toán được 37 phân kỳ trả nợ, chưa thanh toán đầy đủ cho Ngân hàng từ phân kỳ trả nợ thứ 38 vào ngày 15/04/2020. Tính đến ngày 05/7/2021, ông Huỳnh Văn L đã thanh toán cho Ngân hàng được tổng cộng 18.109.734 đồng, trong đó gốc là 12.321.000 đồng, lãi là 5.788.734 đồng và còn nợ Ngân hàng số tiền là: 9.317.984 đồng (trong đó nợ gốc là 7.679.000 đồng; lãi trong hạn là 928.049 đồng, lãi quá hạn là 710.935 đồng).

Ngày 09/09/2019, Ngân hàng Thương mại cổ phần B và ông Huỳnh Văn L đã ký Hợp đồng Tín dụng số HĐTD9202019758. Theo Hợp đồng Ngân hàng cho ông Huỳnh Văn L vay số tiền 90.000.000 đồng, thời hạn cho vay 11 tháng, gốc trả cuối kỳ, lãi được trả định kỳ hàng tháng. Trong quá trình thực hiện Hợp đồng, ông Huỳnh Văn L chỉ thanh toán được 06 phân kỳ trả nợ lãi, chưa thanh toán đầy đủ cho Ngân hàng từ phân kỳ trả nợ lãi thứ 07 vào ngày 15/04/2020 và chưa thanh toán nợ gốc. Tính đến ngày 05/7/2021, ông Huỳnh Văn L đã thanh toán cho Ngân hàng được tổng cộng 6.034.848 đồng, trong đó gốc là 0 đồng và lãi là 6.034.848 đồng và còn nợ Ngân hàng số tiền là: 112.420.991 đồng (trong đó nợ gốc là 90.000.000 đồng; lãi trong hạn là 5.634.820 đồng, lãi quá hạn là 16.786.171 đồng).

Nay Ngân hàng TMCP B yêu cầu Tòa án giải quyết:

1. Buộc ông Huỳnh Văn L trả nợ ngay cho Ngân hàng theo Hợp đồng tín dụng 29215TC-BL/HĐTD-LienVietPostBank, Hợp đồng tín dụng số 447TC/2016/HĐTD/CNBacLieu, Hợp đồng tín dụng số 0160TC/2017/HĐTD/CNBacLieu, Hợp đồng tín dụng số HĐTD9202019758 với tổng số tiền nợ tính đến ngày 05/7/2021 là: 170.096.203 đồng (trong đó nợ gốc là 137.359.000 đồng, lãi trong hạn là 9.171.861 đồng, lãi quá hạn là 23.565.342 đồng).

2. Kể từ ngày 06/7/2021 cho đến khi chưa thanh toán dứt điểm khoản vay tại Ngân hàng, ông Huỳnh Văn L phải chịu lãi suất quá hạn theo quy định của Hợp đồng tín dụng đã ký với Ngân hàng.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 19/5/2021, bị đơn ông Huỳnh Văn L trình bày:

Ông Huỳnh Văn L thừa nhận ông có vay của Ngân hàng TMCP B – Chi nhánh tỉnh Bạc Liêu theo 04 Hợp đồng tín dụng như phía Ngân hàng trình bày với tổng số tiền vốn 360.000.000 đồng. Sau khi vay ông L đã trả cho Ngân hàng được số tiền vốn vay là 222.641.000 đồng và tiền lãi vay là 86.242.587 đồng. Hiện ông còn nợ số tiền vốn vay là 137.359.000 đồng và tiền lãi vay tính đến ngày 23/12/2020 là 17.901.686 đồng. Theo ông L khoản nợ vay này là nợ riêng của cá nhân ông. Qua yêu cầu của Ngân hàng ông đồng ý trả cho Ngân hàng số tiền vốn vay là 137.359.000 đồng. Tuy nhiên hiện nay kinh tế ông gặp khó khăn nên ông đề nghị Ngân hàng cho ông trả số tiền vốn vay trong thời gian 06 tháng. Đối với tiền lãi vay ông đề nghị Ngân hàng xem xét giảm toàn bộ cho ông.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án đã tiến hành các thủ tục tố tụng đúng theo quy định của Bộ Luật tố tụng dân sự như: Xác định đúng thẩm quyền thụ lý vụ án, quan hệ pháp luật tranh chấp, xác định đúng tư cách tham gia tố tụng của các đương sự, việc thu thập chứng cứ đúng theo quy định. Về thời hạn gửi hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu, việc cấp tổng đạt đảm bảo đúng theo quy định. Tại phiên Tòa Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật về phiên tòa sơ thẩm.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc ông Huỳnh Văn L có trách nhiệm trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần B tổng số tiền vốn và lãi vay tính đến hết ngày 05/7/2021 là: 170.096.203 đồng (trong đó nợ gốc là 137.359.000 đồng, lãi trong hạn là 9.171.861 đồng, lãi quá hạn là 23.565.342 đồng) và tiếp tục trả lãi phát sinh từ ngày 06/7/2021 theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng trên số tiền vốn vay chưa thanh toán cho đến khi thanh toán xong số tiền vốn vay cho Ngân hàng Thương mại cổ phần B.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, sau khi nghe ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên Tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tổ tụng:

Theo đơn khởi kiện, Ngân hàng Thương mại cổ phần B yêu cầu ông Huỳnh Văn L; Địa chỉ: số 441, đường Văn Ngọc Chính, khóm 1, phường 10, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng. Tạm trú: khu dân cư M, khóm A, phường Y, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng trả số tiền vốn và lãi vay là 170.096.203 đồng, theo Hợp đồng tín dụng đích ông L vay tiền để tiêu dùng, Hội đồng xét xử xác định đây là vụ án dân sự, quan hệ pháp luật để giải quyết là tranh chấp Hợp đồng tín dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa hôm nay người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Lâm Thanh T vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn ông Huỳnh Văn L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào điểm a, b khoản 2 Điều 227, khoản 1, 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án.

[2] Về nội dung: Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn ông Huỳnh Văn Luận thừa nhận giữa ông với Ngân hàng TMCP B – Chi nhánh tỉnh Bạc Liêu có ký 04 Hợp đồng tín dụng số 29215TC-BL/HĐTD-LienVietPostBank, Hợp đồng tín dụng số 447TC/2016/HĐTD/CNBacLieu, Hợp đồng tín dụng số 0160TC/2017/HĐTD/CNBacLieu và Hợp đồng tín dụng số HĐTD9202019758 để vay số tiền 360.000.000 đồng. Như vậy, có căn cứ xác định trên thực tế giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần B với ông Huỳnh Văn Luận có giao kết 04 hợp đồng tín dụng để vay số tiền là 360.000.000 đồng, các bên tiến hành giao kết Hợp đồng trên nguyên tắc tự nguyện, hình thức và nội dung Hợp đồng tại thời điểm xác lập phù hợp với quy định của pháp luật, lãi suất các bên thỏa thuận phù hợp với Quy định về hoạt động cho vay của tổ chức tín dụng đối với khách hàng. Do đó hợp đồng trên có giá trị pháp lý và buộc các bên phải thực hiện theo đúng hợp đồng. Tuy nhiên, sau khi vay ông Huỳnh Văn Luận đã không thực hiện nghĩa vụ thanh toán theo đúng cam kết, tính đến nay ông L mới trả cho Ngân hàng được số tiền vốn vay là 222.641.000 đồng và tiền lãi vay là 86.242.587 đồng.

Tại Tòa Ngân hàng Thương mại cổ phần B yêu cầu ông Huỳnh Văn Luận trả cho Ngân hàng số tiền vốn vay còn lại là 137.359.000 đồng, lãi trong hạn là 9.171.861 đồng, lãi quá hạn là 23.565.342 đồng và tiếp tục trả lãi phát sinh theo thỏa thuận trong Hợp đồng cho đến khi thanh toán dứt nợ. Xét thấy, theo các Hợp đồng tín dụng thì ông L và Ngân hàng thỏa thuận ông L trả tiền vốn và lãi định kỳ hàng tháng cho Ngân hàng, tuy nhiên trong quá trình thực hiện Hợp đồng từ tháng 4 năm 2020 cho đến nay ông L không thực hiện việc trả vốn và lãi cho Ngân hàng

đúng theo thỏa thuận nên đã vi phạm Điều 4 và điểm 9.4, 9.5 Điều 9 của các Hợp đồng tín dụng mà hai bên đã ký kết. Nay Ngân hàng yêu cầu ông L trả số tiền vốn vay và lãi vay tính đến hết ngày 05/7/2021 của 04 Hợp đồng tín dụng là 170.096.203 đồng (trong đó nợ gốc là 137.359.000 đồng, lãi trong hạn là 9.171.861 đồng, lãi quá hạn là 23.565.342 đồng) và tiếp tục trả lãi phát sinh theo thỏa thuận trong Hợp đồng cho đến khi thanh toán dứt nợ là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu của Ngân hàng Thương mại cổ phần B được chấp nhận nên Ngân hàng không phải chịu án phí Dân sự sơ thẩm. Ông Huỳnh Văn Luận phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a, khoản 1 Điều 39, điểm a, b khoản 2 Điều 227, khoản 1, 3 Điều 228, Điều 238, khoản 1 Điều 273, khoản 1 Điều 280 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010.

Áp dụng khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

[1]. Buộc ông Huỳnh Văn L có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần B số tiền vốn và lãi vay tính đến hết ngày 05/7/2021 của 04 Hợp đồng tín dụng là 170.096.203 đồng (trong đó nợ gốc là 137.359.000 đồng, lãi trong hạn là 9.171.861 đồng, lãi quá hạn là 23.565.342 đồng).

Kể từ ngày 06/7/2021, ông Huỳnh Văn L còn phải trả lãi phát sinh theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng trên số tiền vốn vay chưa thanh toán cho đến khi thanh toán xong số tiền vốn vay cho Ngân hàng Thương mại cổ phần B.

[2]. Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Huỳnh Văn L phải chịu án phí số tiền 8.504.810 đồng. Hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần B số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.881.500 đồng theo biên lai thu số 0005086 ngày 04/02/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng.

[3]. Ngân hàng Thương mại cổ phần B, ông Huỳnh Văn L có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- Các đương sự;
- VKSND - TPST;
- Thi hành án DS - TPST;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thúy Uyên